

Số: 34/KHIT-DBQG

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2021

NHẬN ĐỊNH XU THẾ THỜI TIẾT THÁNG 12 NĂM 2021 CÁC KHU VỰC TRÊN PHẠM VI CẢ NƯỚC

1. NHẬN ĐỊNH XU THẾ THỜI TIẾT ĐẶC BIỆT TRONG THÁNG

Khoảng 4-5 ngày đầu, MJO hoạt động trên khu vực phía Tây Thái Bình Dương, tuy nhiên ít có khả năng tác động đến thời tiết các tỉnh phía Nam Việt Nam. Trong tháng, không khí lạnh (KKL) gia tăng cường độ, tần suất và rét đậm có khả năng xuất hiện trong khoảng nửa cuối tháng nhưng không kéo dài.

Trong tháng, khu vực Trung và Nam Trung Bộ tiếp tục có nhiều ngày mưa, Nam Bộ có khả năng xuất hiện mưa trái mùa do hoạt động của rãnh áp thấp xích đạo.

a) Thời kỳ 10 ngày đầu tháng (01-10/12/2021): Từ ngày 01-06/12, khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ liên tục chịu ảnh hưởng của các đợt KKL tăng cường, trên cao là trường phân kỳ của áp cao cận nhiệt đới nên thời tiết phổ biến không mưa, ngày nắng, hanh khô, độ ẩm thấp, trời rét. Về đêm và sáng nhiệt độ giảm sâu, trời rét buốt; vùng núi rét đậm, vùng núi cao khả năng có sương muối, băng giá. Khu vực Trung và Nam Trung Bộ khoảng 3-4 ngày đầu có mưa vài nơi; sau do tác động của KKL kết hợp địa hình, có mưa, mưa rào rải rác; mưa có khả năng gia tăng hơn trong khoảng 1-2 ngày cuối thời kì dự báo. Tây Nguyên-Nam Bộ phổ biến ít mưa, riêng các tỉnh miền Tây Nam Bộ 1-2 ngày đầu có mưa rào và dông rải rác do hoạt động của rãnh áp thấp xích đạo.

Tổng lượng mưa (TLM) tại Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ phổ biến dưới 5mm, tại Trung Bộ phổ biến: 20-40mm, riêng khu vực từ Thừa Thiên Huế - Khánh Hòa: 40-70mm, có nơi cao hơn; Tây Nguyên - Nam Bộ phổ biến: 5-15mm, riêng các tỉnh miền Tây Nam Bộ có nơi cao hơn. Nhiệt độ tại Bắc Bộ, Bắc và Trung Trung Bộ phổ biến thấp hơn từ 0,5-1,5⁰C, các khu vực còn lại phổ biến thấp hơn khoảng 0,5⁰C so với trung bình nhiều năm (TBNN).

b) Thời kỳ 10 ngày giữa tháng (11-20/12/2021): Nhiệt độ trung bình trên cả nước phổ biến thấp hơn khoảng 0,5⁰C so với TBNN. TLM tại Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ phổ biến dưới 10mm, Trung và Nam Trung Bộ: 30-50mm, riêng Thừa Thiên Huế - Khánh Hòa: 70-120mm; Tây Nguyên - Nam Bộ: 10-20mm.

c) Thời kỳ 11 ngày cuối tháng (21-31/12/2021): Nhiệt độ trung bình trên cả nước phổ biến thấp hơn khoảng 0,5⁰C so với TBNN cùng thời kỳ, riêng khu vực phía Đông Bắc Bộ xấp xỉ TBNN. TLM tại Trung Bộ phổ biến: 20-40mm, riêng Thừa Thiên Huế - Khánh Hòa: 70-120mm, các khu vực còn lại phổ biến: 10-20mm.

2. DỰ BÁO XU THẾ NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH THÁNG

2.1. Bắc Bộ

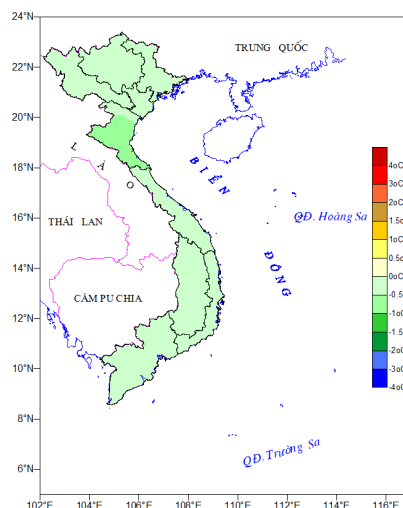
Nhiệt độ trung bình phổ biến thấp hơn khoảng 0,5⁰C so với TBNN cùng thời kỳ.

2.2. Trung Bộ

Nhiệt độ trung bình phổ biến thấp hơn khoảng 0,5⁰C so với TBNN cùng thời kỳ, riêng Bắc Trung Bộ thấp hơn 0,5-1,0⁰C.

2.3. Tây Nguyên và Nam Bộ

Nhiệt độ trung bình phổ biến thấp hơn khoảng 0,5⁰C so với TBNN.



Bản đồ dự báo chuẩn sai nhiệt độ tháng 12/2021

3. DỰ BÁO XU THẾ LƯỢNG MƯA THÁNG

3.1. Bắc Bộ

TLM tại Bắc Bộ phổ biến: 10-30mm, vùng núi có nơi cao hơn.

3.2. Trung Bộ

TLM tại Bắc Trung Bộ phổ biến 10-30mm, các khu vực còn lại: 70-120mm, riêng Thừa Thiên Huế đến Khánh Hòa: 200-350mm, có nơi cao hơn.

3.3. Tây Nguyên và Nam Bộ

TLM tại Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ: 20-40mm, riêng miền Tây Nam Bộ: 30-60mm, có nơi cao hơn.



Bản đồ dự báo tổng lượng mưa tháng 12/2021

(Ghi chú: TBNN được tính trong chuỗi số liệu 30 năm 1991-2020).

4. DỰ BÁO NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH VÀ LƯỢNG MƯA TỪ 01 ĐẾN 31/12/2021 TẠI MỘT SỐ ĐỊA ĐIỂM ĐẶC TRƯNG TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC

STT	Nhiệt độ (°C) Địa điểm	Thời kỳ từ 01-10/12		Thời kỳ từ 11-20/12		Thời kỳ từ 21-31/12		Thời kỳ từ 01-31/12	
		TBNN	DB	TBNN	DB	TBNN	DB	TBNN	DB
1	Sơn La	16,8	15,5-16,5	15,9	15,0-16,0	15,2	14,5-15,5	16,0	15,0-16,0
2	Hà Nội	19,2	17,5-18,5	18,2	17,0-18,0	17,4	17,0-18,0	18,3	17,0-18,0
3	Hải Phòng	19,2	17,5-18,5	18,2	17,0-18,0	17,6	17,0-18,0	18,3	17,0-18,0
4	Thanh Hóa	19,7	18,0-19,0	18,8	18,0-19,0	18,2	18,0-19,0	18,9	18,0-19,0
5	Vinh	20,0	18,5-19,5	19,1	18,0-19,0	18,4	18,0-19,0	19,1	18,0-19,0
7	Huế	21,7	20,5-21,5	20,8	20,0-21,0	20,0	19,5-20,5	20,8	20,0-21,0
8	Đà Nẵng	23,3	22,0-23,0	22,5	21,5-22,5	21,8	21,0-22,0	22,5	21,5-22,5
8	Nha Trang	25,4	24,5-25,5	25,1	24,0-25,0	24,5	24,0-25,0	25,0	24,0-25,0
9	Buôn Ma Thuột	22,1	21,0-22,0	21,9	21,0-22,0	21,2	20,5-21,5	21,7	21,0-22,0
10	Châu Đốc	26,8	26,0-27,0	26,4	25,5-26,5	25,9	25,0-26,0	26,3	25,5-26,5

STT	Lượng mưa (mm) Địa điểm	Thời kỳ từ 01-10/12		Thời kỳ từ 11-20/12		Thời kỳ từ 21-30/12		Thời kỳ từ 01-31/12	
		TBNN	DB	TBNN	DB	TBNN	DB	TBNN	DB
1	Sơn La	8	<5	8	<5	10	10-20	26	10-20
2	Hà Nội	10	<5	5	<5	9	10-20	24	10-20
3	Hải Phòng	10	<5	5	<5	10	10-20	25	10-20
4	Thanh Hóa	13	<5	5	<5	11	10-20	29	10-20
5	Vinh	31	<5	32	10-20	25	15-30	88	30-50
7	Huế	206	40-80	155	100-150	90	70-120	451	250-350
8	Đà Nẵng	133	40-80	84	60-110	54	30-60	272	150-250
8	Nha Trang	95	50-100	82	50-100	47	30-60	224	150-250
9	Buôn Ma Thuột	14	10-20	10	5-15	3	5-10	26	20-50
10	Châu Đốc	22	15-25	11	5-15	17	10-20	50	30-60

Ghi chú: DB là giá trị dự báo

Dao động Madden-Julian là một dao động nội mùa trong khu vực nhiệt đới (Madden-Julian Oscillation-được viết tắt là MJO). Bản tin nhận định xu thế thời tiết tháng tiếp theo được phát hành vào ngày 11/12/2021.

Điện thoại liên hệ: 84-24-32783199 - số máy lẻ 804

Dự báo viên: Nguyễn Thanh Hoa
Duyệt tin: Trần Thị Chúc

PHÒNG DỰ BÁO KHÍ HẬU

PHC